PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TÀI CHÍNH

Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu

(Tiếp theo Công báo số 1193 + 1194)

Phụ lục số 07
Mẫu Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông lớn
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

(trang bìa)

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY: ABC

Giấy chứng nhận ĐKDN số.... do.... cấp ngày... tháng... năm....
(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CÁ NHÂN: ABC

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU..... RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày... tháng... năm...)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:..... từ ngày:....
Phụ trách công bố thông tin:
Họ tên:..... Số điện thoại:.....

(trang bìa)

CÔNG TY: ABC

(Giấy chứng nhận ĐKDN số.... do.... cấp ngày... tháng... năm....)

(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CÁ NHÂN: ABC

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU..... RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu:

Mệnh giá:

Giá bán:

Tổng số lượng chào bán: *(nêu rõ số lượng chào bán ra công chúng và số lượng bán thẳng cho các nhà đầu tư có tổ chức, nếu có)*

Tổng giá trị chào bán:

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

(trang bìa)

Mục lục

Trang

Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán

Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch

Các khái niệm

Giới thiệu về tổ chức/cá nhân thực hiện chào bán cổ phiếu

Tình hình và đặc điểm của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Cổ phiếu chào bán

Mục đích chào bán

Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

Báo cáo của tổ chức có cổ phiếu được chào bán về các thông tin liên quan đến tổ chức này

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO *(phân tích rõ ảnh hưởng của các nhân tố rủi ro đến đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán)*

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức/cá nhân thực hiện chào bán

Ông/Bà:..... Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Đại diện chủ sở hữu hoặc Giám đốc

Chúng tôi/Tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức bảo lãnh phát hành, tổ chức tư vấn

Đại diện theo pháp luật: Ông/Bà:.....

Chức vụ:

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do *(tên tổ chức bảo lãnh phát hành, tổ chức tư vấn)* tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn (hợp đồng bảo lãnh phát hành) với *(tên tổ chức/cá nhân thực hiện chào bán)*. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do *(tên tổ chức phát hành)* cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

(Những từ, nhóm từ viết tắt hoặc khó hiểu, hoặc có thể gây hiểu lầm được thể hiện trong Bản cáo bạch cần phải định nghĩa)

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển (đối với tổ chức)

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán (nếu có)

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

13. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

13. Cơ cấu tổ chức công ty (và cơ cấu trong tập đoàn, nếu có) *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

13. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm	Lũy kế đến quý gần nhất
* *Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* Tổng giá trị tài sản Doanh thu thuần Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh Lợi nhuận khác Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức * *Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* Tổng giá trị tài sản Doanh thu hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự Thuế và các khoản phải nộp Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế				

13. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

4.1. Đối với các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Các chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn			

Các chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần + Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)			

4.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Vốn tự có - Vốn điều lệ - Tỷ lệ an toàn vốn			
2. Chất lượng tài sản - Tỷ lệ nợ xấu - (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản - Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng			
3. Kết quả hoạt động kinh doanh - Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân - Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập - Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế			
4. Khả năng thanh khoản - Khả năng thanh toán ngay - Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn			

(Tính toán các hệ số trên áp dụng theo các quy định hướng dẫn về xếp loại ngân hàng thương mại cổ phần của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm X + 1	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm X
Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương		
Lợi nhuận sau thuế		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		
Cổ tức		

- Nêu căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.

13. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán *(thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...);*

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán *(nếu có)*

VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

2. Mệnh giá

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán *(nêu rõ tỷ lệ cổ phiếu được bán thẳng cho các nhà đầu tư có tổ chức, nếu có)*

4. Giá chào bán dự kiến

5. Phương pháp tính giá

6. Phương thức phân phối *(Đại lý hay bảo lãnh phát hành, tên, trách nhiệm của từng tổ chức tham gia phân phối cổ phiếu)*

7. Thời gian phân phối cổ phiếu

8. Đăng ký mua cổ phiếu *(Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phiếu, quyền lợi người mua cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu)*

9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài *(tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế)*

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

11. Các loại thuế có liên quan *(thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)*

12. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

- Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính và giới thiệu sơ bộ các đối tác có liên quan đến đợt chào bán: tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc đại lý phát hành, tổ chức kiểm toán, tư vấn...

- Tổ chức bảo lãnh phát hành (hoặc tư vấn phát hành) phải nêu rõ ý kiến của mình về đợt chào bán; số lượng cổ phiếu bảo lãnh phát hành hoặc đại lý; các khoản phí và điều kiện kèm theo.

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN THỰC HIỆN CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN, TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH (NẾU CÓ)

XI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị (đối với cổ đông là công ty cổ phần); Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu (đối với cổ đông là công ty trách nhiệm hữu hạn) thông qua việc bán cổ phần và phương án chào bán;

2. Phụ lục II: Tài liệu chứng minh cổ đông lớn là chủ sở hữu hợp pháp số cổ phần đăng ký chào bán và số cổ phần này được phép chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;

3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính của tổ chức có cổ phiếu được chào bán;

4. Phụ lục IV: Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán;

5. Các phụ lục khác *(nếu có).*

Phụ lục số 08
Mẫu Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng
Trái phiếu:... *(tên trái phiếu)*

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký chào bán

1. Tên tổ chức đăng ký chào bán *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Vốn điều lệ:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

5. Điện thoại: Fax:

6. Nơi mở tài khoản doanh nghiệp: Số hiệu tài khoản:

7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm..... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp (nêu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

II. Giới thiệu về tổ chức nhận bảo đảm (trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm)

1. Tên tổ chức nhận bảo đảm:

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm..... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp (nêu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng).

3. Trụ sở chính

4. Người đại diện theo pháp luật

5. Phương thức bảo đảm (bằng bảo lãnh thanh toán hay bảo đảm bằng tài sản)

III. Mục đích chào bán trái phiếu

IV. Trái phiếu đăng ký chào bán

1. Tên trái phiếu:

2. Loại trái phiếu:

3. Thời hạn trái phiếu:... năm

4. Kỳ hạn trả lãi:

5. Mệnh giá trái phiếu: đồng

6. Số lượng trái phiếu hiện có:

7. Giá bán dự kiến: đồng/trái phiếu

8. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán: trái phiếu

9. Thời gian dự kiến chào bán:

10. Tỷ lệ số trái phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số trái phiếu hiện có:

11. Thời gian đăng ký mua trái phiếu dự kiến: từ ngày.... đến ngày.....

12. Phương thức phân phối (thông qua bảo lãnh phát hành, đại lý chào bán hay đấu giá):

13. Các điều khoản liên quan đến chuyển đổi trái phiếu (trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi): Điều kiện, thời hạn tiến hành chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi và phương pháp tính giá chuyển đổi, các điều khoản khác (nếu có)

14. Các điều khoản đối với chứng quyền kèm theo trái phiếu (trường hợp phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền):

V. Các bên liên quan

1. Tổ chức bảo lãnh phát hành:

2. Tổ chức tư vấn:

3. Tổ chức kiểm toán

4. ...

VI. Cam kết của tổ chức phát hành

1. Chúng tôi xin đảm bảo rằng những số liệu trong hồ sơ này là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là số liệu giả hoặc thiếu có thể làm cho người mua trái phiếu chịu thiệt hại.

2. Chúng tôi cam kết:

- Nghiên cứu đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Không có bất kỳ tuyên bố chính thức nào về việc chào bán chứng khoán trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

- Sử dụng vốn huy động đúng mục đích đã nêu trong Bản cáo bạch.

- Chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm các cam kết nêu trên.

VII. Hồ sơ kèm theo

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng.

2. Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng.

3. Điều lệ công ty.

4. Bản cáo bạch.

5. Báo cáo tài chính.

6. Cam kết bảo lãnh phát hành trái phiếu *(nếu có)*.

7. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất *(nếu có)*.

8. Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.

9. Thông tin về người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát của tổ chức chào bán.

10. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán.

11. *(Các tài liệu khác nếu có).*

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức chào bán)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 09
Mẫu Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

(trang bìa)

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA TRÁI PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY: ABC

(Giấy chứng nhận ĐKDN số.... do.... cấp ngày... tháng... năm....)
(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày... tháng... năm...)

TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH:

Công ty:.....

Công ty:.....

TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH *(nếu có):*

Công ty:.....

Công ty:.....

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:..... từ ngày:...
Phụ trách công bố thông tin:
Họ tên:..... Số điện thoại:.....

(trang bìa)

CÔNG TY: ABC

(Giấy chứng nhận ĐKDN số.... do.... cấp ngày... tháng... năm....)
(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên trái phiếu:

Loại trái phiếu: *(có đảm bảo/không có đảm bảo/chuyển đổi/có kèm theo chứng quyền)*

Thời gian đáo hạn:

Lãi suất:

Kỳ hạn trả lãi:

Mệnh giá:

Giá bán:

Tổng số lượng chào bán: *(nêu rõ số lượng chào bán ra công chúng và số lượng bán thẳng cho các nhà đầu tư có tổ chức, nếu có)*

Tổng giá trị chào bán:

TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH:
1. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
2. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH PHÁT HÀNH *(nếu có)*:
1. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
2. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:
CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

TỔ CHỨC TƯ VẤN:
CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU:
CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*

(trang bìa)

Mục lục

Trang

Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến giá trái phiếu chào bán

Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch

Các khái niệm

Tình hình và đặc điểm của tổ chức phát hành

Trái phiếu chào bán

Mục đích chào bán

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

Phụ lục

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO *(phân tích rõ ảnh hưởng của các nhân tố rủi ro đến đợt chào bán, giá trái phiếu chào bán và dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán)*

1. Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

1.1. Rủi ro về kinh tế

1.2. Rủi ro về luật pháp

1.3. Rủi ro đặc thù *(ngành, công ty, lĩnh vực hoạt động)*

1.4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng vốn từ đợt chào bán

1.5. Rủi ro pha loãng (đối với trái phiếu chuyển đổi)

1.6. Rủi ro quản trị công ty (sau khi chuyển đổi thành cổ phiếu tăng vốn điều lệ)

1.7. Rủi ro khác

2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

2.1. Rủi ro về lãi suất: *(Phân tích tình hình huy động và cho vay, chênh lệch giữa kỳ hạn tiền gửi và tiền vay, từ đó những biến động về lãi suất đã gây tác động thế nào tới giá trị các khoản tiền gửi và cho vay)*

2.2. Rủi ro về tín dụng: *(Phân tích rủi ro có thể xảy ra do có một số công ty vì lý do cụ thể nào đó có thể không trả được nợ vay)*

2.3. Rủi ro về ngoại hối: *(Biến động tỷ giá đã gây tác động thế nào đến giá trị của các loại tài sản có và nợ bằng ngoại tệ. Kết quả ròng của các tác động này là thuận lợi hay bất lợi)*

2.4. Rủi ro về thanh toán: *(Phân tích khả năng có thể xảy ra việc rút tiền đột xuất với khối lượng lớn của người gửi tiền và khả năng của ngân hàng trong việc bảo đảm tiền mặt để đáp ứng yêu cầu rút tiền thường xuyên và đặc biệt là nhu cầu đột xuất của khách hàng)*

2.5. Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng: *(Phân tích các giao dịch kỳ hạn, các khoản cam kết cho vay, các khoản bảo lãnh L/C có khả năng gây ra những tác động gì đến tình hình tài chính của ngân hàng)*

2.6. Rủi ro luật pháp:

2.7. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng vốn từ đợt chào bán:

2.8. Rủi ro pha loãng (đối với trái phiếu chuyển đổi):

2.9. Rủi ro khác: *(Rủi ro bất khả kháng: thiên tai, địch họa...)*

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

Ông/Bà:..... Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông/Bà:..... Chức vụ: Giám đốc (Tổng giám đốc)

Ông/Bà:..... Chức vụ: Kế toán trưởng (Giám đốc Tài chính)

Ông/Bà:..... Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức bảo lãnh phát hành, Tổ chức tư vấn

Đại diện theo pháp luật: Ông/Bà:.....

Chức vụ:

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do *(tên tổ chức bảo lãnh phát hành, tổ chức tư vấn)* tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn (hợp đồng bảo lãnh phát hành) với *(tên tổ chức phát hành)*. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do *(tên tổ chức phát hành)* cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

(Những từ, nhóm từ viết tắt hoặc khó hiểu, hoặc có thể gây hiểu lầm được thể hiện trong Bản cáo bạch cần phải định nghĩa)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

2. Cơ cấu tổ chức công ty (và cơ cấu trong tập đoàn, nếu có) *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

5. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty *(thời điểm tăng vốn, giá trị vốn tăng thêm, hình thức tăng vốn, đơn vị cấp, ý kiến kiểm toán về tình hình sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán gần nhất)*

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Đối với tổ chức phát hành không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

6.1.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm *(tỷ lệ từng loại sản phẩm/dịch vụ trong doanh thu, lợi nhuận)*

6.1.2. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

6.1.3. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết *(nêu tên, giá trị, thời điểm ký kết, thời gian thực hiện, sản phẩm, đối tác trong hợp đồng)*

6.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

6.2.1. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty:

- Chủng loại và chất lượng sản phẩm/dịch vụ;

- Huy động vốn *(Cơ cấu, tỷ trọng nguồn vốn huy động trong nước, ngoài nước của tổ chức phát hành trong 2 - 3 năm gần nhất);*

- Hoạt động tín dụng *(Hiệu quả, tỷ lệ an toàn vốn, tổng dư nợ cho vay, tỷ lệ nợ khó đòi, rủi ro lãi suất, phân loại... trong 2 - 3 năm gần nhất);*

- Hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán *(Tình hình hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán, các dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế trong 2 - 3 năm gần nhất);*

- Hoạt động ngân hàng đại lý *(nếu có).*

6.2.2. Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

- Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm	Lũy kế đến Quý gần nhất
* *Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* Tổng giá trị tài sản Doanh thu thuần Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh Lợi nhuận khác Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế Tỷ lệ lợi nhuận chia hoặc trả cổ tức				

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm	Lũy kế đến Quý gần nhất
** Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* Tổng giá trị tài sản Doanh thu hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự Thuế và các khoản phải nộp Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế				

- Các chỉ tiêu khác *(tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)*

8. Chính sách chia lợi nhuận hoặc cổ tức *(nêu rõ tỷ lệ lợi nhuận đã chia hoặc tỷ lệ cổ tức trong hai năm gần nhất và các chính sách liên quan đến việc chia lợi nhuận hoặc trả cổ tức, trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi)*

13. Tình hình tài chính

9.1. Đối với các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

9.1.1. Các chỉ tiêu cơ bản *(trong năm gần nhất)*

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn: *(có thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ không?)*

- Các khoản phải nộp theo luật định: *(có thực hiện theo luật định?)*

- Tổng dư nợ vay: *(ghi rõ nợ quá hạn, tổng dư nợ bảo lãnh (nếu có), quá hạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, nguyên nhân dẫn đến nợ quá hạn, khả năng thu hồi)*

- Tình hình công nợ hiện nay: *(tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)*

9.1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu *(tùy theo từng ngành)*

Các chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn* + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn của các nhà đầu tư**			

Các chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng luân chuyển hàng hóa: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho + Vòng quay tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn của các nhà đầu tư ** + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Tổng tài sản + Thu nhập trên cổ phần (EPS)			

** Chỉ tiêu Nợ để tính toán các hệ số trên là Tổng nợ ngắn hạn và dài hạn.*

*** Chỉ tiêu Vốn của các nhà đầu tư áp dụng theo quy định trong Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.*

9.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Vốn tự có - Vốn điều lệ - Tỷ lệ an toàn vốn			
2. Chất lượng tài sản - Tỷ lệ nợ xấu - (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản - Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng			
3. Kết quả hoạt động kinh doanh - Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân - Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập - Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế			

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
4. Khả năng thanh khoản - Khả năng thanh toán ngay - Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn			

(Tính toán các hệ số trên áp dụng theo các quy định hướng dẫn về xếp loại ngân hàng thương mại cổ phần của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

10. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

- Danh sách *(Tên, tuổi, số CMND)*

- Sơ yếu lý lịch, bao gồm các nội dung sau:

+ Chức vụ hiện tại, chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác, các công tác đã trải qua, bằng cấp, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân, đại diện sở hữu và những người liên quan, tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác;

+ Các khoản nợ đối với công ty (nếu có);

+ Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có).

11. Tài sản *(Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty)*

12. Kế hoạch chào bán trái phiếu trong 03 năm tới *(loại, tổng giá trị, thời hạn,...)*

13. Kế hoạch lợi nhuận năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm X + 1	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm X
Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương		
Lợi nhuận sau thuế		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		

- Nêu căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên

14. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành *(thông tin về các loại trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn thanh toán hoặc chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)*

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty có thể ảnh hưởng đến giá trái phiếu chào bán *(nếu có)*

V. TRÁI PHIẾU CHÀO BÁN

1. Các văn bản pháp lý liên quan đến đợt chào bán

2. Loại trái phiếu

3. Lãi suất

4. Kỳ hạn trả lãi

5. Mệnh giá

6. Tổng số trái phiếu dự kiến chào bán *(nêu rõ tỷ lệ trái phiếu được bán thẳng cho các nhà đầu tư có tổ chức, nếu có)*

7. Giá chào bán dự kiến

8. Phương pháp tính giá

9. Phương thức phân phối *(Đại lý hay bảo lãnh phát hành, tên, trách nhiệm của từng tổ chức tham gia phân phối trái phiếu)*

10. Thời gian phân phối trái phiếu

11. Đăng ký mua trái phiếu *(Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao trái phiếu, quyền lợi người mua trái phiếu, số lượng trái phiếu đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua trái phiếu trong trường hợp số lượng trái phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu)*

12. Quyền của người sở hữu trái phiếu

13. Phương thức thực hiện quyền *(trong trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi, chào bán trái phiếu có kèm chứng quyền)*

- Các quyền kèm theo trái phiếu;
- Điều kiện, thời gian thực hiện quyền;
- Tỷ lệ chuyển đổi và phương pháp tính giá mua và/hoặc chuyển đổi;
- Phương pháp tính và đền bù thiệt hại trong trường hợp không thực hiện được quyền;
- Các điều khoản khác liên quan đến quyền lợi của người sở hữu chứng quyền.

14. Cam kết về bảo đảm *(trong trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm)*

- Tên tổ chức bảo đảm
- Hình thức bảo đảm *(bảo lãnh thanh toán một phần hay toàn bộ hay bảo đảm bằng tài sản)*
- Tài sản bảo đảm *(liệt kê chi tiết tài sản, giá trị tài sản, tên tổ chức định giá, cách tính, hợp đồng bảo hiểm, nếu có...)*
- .....

15. Các loại thuế có liên quan *(thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến trái phiếu chào bán)*

16. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu (đối với trường hợp tổ chức phát hành là ngân hàng thương mại thì phải lựa chọn một ngân hàng thương mại khác để mở tài khoản phong tỏa)

VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán

2. Phương án khả thi *(trường hợp huy động vốn để thực hiện các dự án đầu tư)*

- Nêu rõ phương án khả thi (hoặc luận chứng kinh tế) do cơ quan nào lập (trường hợp do chính tổ chức phát hành lập phải nói rõ), đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

- Trình bày các nội dung chính của phương án khả thi (luận chứng kinh tế) như: mục đích, cơ sở lý luận và thực tiễn, kế hoạch triển khai, đối tác tham gia, các vấn đề về tài chính....

- Trường hợp huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư có tài trợ bổ sung của ngân hàng, cần nêu rõ cam kết cấp hạn mức tín dụng của ngân hàng.

- Ý kiến của tổ chức chuyên môn độc lập về phương án khả thi (nếu có).

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN *(Nêu rõ từng bước kế hoạch sử dụng và trả nợ số tiền thu được từ đợt chào bán)*

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

- Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính và giới thiệu sơ bộ các đối tác có liên quan đến đợt chào bán: tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc đại lý phát hành, đại diện người sở hữu trái phiếu, tổ chức kiểm toán, tư vấn...

- Tổ chức bảo lãnh phát hành (hoặc tư vấn phát hành) phải nêu rõ ý kiến của mình về đợt chào bán, số lượng trái phiếu bảo lãnh phát hành hoặc đại lý, các khoản phí và điều kiện kèm theo.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN, TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH (NẾU CÓ)

X. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

2. Phụ lục II: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ sở hữu công ty

3. Phụ lục III: Điều lệ công ty

4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính kiểm toán và Báo cáo tài chính quý gần nhất

5. Phụ lục V: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất *(nếu có)*

6. Phụ lục VI: Danh mục các văn bản tài liệu liên quan đến thông tin công bố trong Bản cáo bạch và các tài liệu pháp lý của dự án đầu tư *(nếu có)*

7. Phụ lục VII: Báo cáo về các vụ việc tranh chấp của tổ chức phát hành *(nếu có)*

8. Phụ lục VIII: Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác;

9. Các phụ lục khác *(nếu có)*.

Phụ lục số 10
Mẫu Cam kết bảo lãnh phát hành trái phiếu ra công chúng
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM KẾT BẢO LÃNH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
Trái phiếu..... *(tên trái phiếu)*

I. Các bên tham gia cam kết

1. Tổ chức phát hành (dưới đây gọi là Bên được bảo lãnh)

- Tên tổ chức phát hành:

- Địa chỉ:

- Giấy chứng nhận ĐKDN số..... do.... cấp ngày.../.../... (nêu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu và lần thay đổi cuối cùng).

- Người đại diện theo pháp luật của tổ chức phát hành: Ông (Bà)... *(ghi rõ họ tên, địa chỉ, chức vụ hiện nay)*

2. Tổ chức bảo lãnh phát hành (dưới đây gọi là Bên bảo lãnh)

- Tên *(tên của tổ chức bảo lãnh phát hành chính trong trường hợp bảo lãnh phát hành theo tổ hợp)*:

- Địa chỉ:

- Giấy chứng nhận ĐKDN/Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán số..... do..... cấp ngày.../.../... (nêu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu và lần thay đổi cuối cùng).

- Giấy phép hoạt động bảo lãnh phát hành số..... do..... cấp ngày.../../..

- Người đại diện theo pháp luật của tổ chức bảo lãnh: Ông (Bà)... *(ghi rõ họ tên, địa chỉ, chức vụ hiện nay)*

II. Các điều khoản bảo lãnh

Chúng tôi gồm Bên bảo lãnh và Bên được bảo lãnh cùng nhau ký Cam kết bảo lãnh phát hành trái phiếu... *(tên trái phiếu)* theo các điều khoản sau:

Điều 1. Trái phiếu được bảo lãnh phát hành

1. Tên trái phiếu:

2. Loại trái phiếu:

3. Mệnh giá:

4. Thời hạn:... năm

5. Kỳ hạn trả lãi:

6. Lãi suất:

7. Thời gian chào bán dự tính:

8. Tổng số trái phiếu đăng ký chào bán:

9. Tổng số trái phiếu cam kết bảo lãnh:

Trong đó:

Tên tổ chức bảo lãnh	**Số lượng trái phiếu bảo lãnh phát hành**	**%**	**Phí bảo lãnh phát hành**
Tổ chức bảo lãnh A Tổ chức bảo lãnh B			
Tổng		**100**	

Điều 2. Phương thức bảo lãnh

Bên bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành trái phiếu theo phương thức *(nêu một trong các phương thức dưới đây)*:

1. Cam kết chắc chắn (nêu 1 trong 2 hình thức):

a) Bên bảo lãnh nhận mua toàn bộ (hoặc... %) số trái phiếu phát hành với:

- Giá chiết khấu:... đồng/1 trái phiếu; hoặc:

- Giá chào bán trái phiếu ra công chúng và hưởng phí bảo lãnh....% tổng giá trị trái phiếu bảo lãnh.

b) Bên bảo lãnh cam kết mua toàn bộ số trái phiếu còn lại không được phân phối hết với giá:... đồng/1 trái phiếu.

2. Cố gắng tối đa (ghi cụ thể nội dung)

3. Hình thức khác (ghi cụ thể nội dung)

Điều 3. Phương thức phân phối

Bên bảo lãnh nhận tiến hành phân phối trái phiếu theo:

- Phương thức: *(nêu rõ các phương thức ưu tiên trong trường hợp số lượng trái phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng trái phiếu phát hành ra công chúng)*:

- Thời gian phân phối dự tính: từ ngày.../.../...

- Thời gian nhận đăng ký mua trái phiếu:

- Thời gian chuyển giao trái phiếu cho người mua:

Điều 4. Thời hạn và phương thức thanh toán

- Thời hạn và phương thức thanh toán số tiền thu được từ đợt chào bán:

- Thời hạn và phương thức thanh toán phí bảo lãnh phát hành:

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên được bảo lãnh

- Chịu trách nhiệm đứng ra tổ chức thực hiện tất cả các công việc liên quan đến việc lập, chỉnh sửa và gửi Hồ sơ đăng ký chào bán *(nếu có thỏa thuận khác phải ghi rõ)*.

- Chịu chi phí liên quan đến việc đăng ký chào bán *(nếu có thỏa thuận khác phải ghi rõ)*:

+ Chi phí lập hồ sơ.

+ Chi phí in ấn (hoặc mua) chứng chỉ trái phiếu.

+ ...

- Có quyền được thông báo về kế hoạch, tiến độ, phương thức phân phối trái phiếu của Bên bảo lãnh.

- Có quyền khiếu nại lên UBCKNN, các cơ quan pháp luật trong các trường hợp vi phạm cam kết của Bên bảo lãnh.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên bảo lãnh

- Phối hợp với Bên được bảo lãnh lập Hồ sơ đăng ký chào bán *(nếu có thỏa thuận khác phải ghi rõ)*.

- Lập kế hoạch, tổ chức phân phối trái phiếu.

- Thông báo cho Bên được bảo lãnh biết về kế hoạch, tiến độ phân phối khi Bên được bảo lãnh yêu cầu.

- Thông báo ra công chúng các thông tin liên quan đến quá trình phát hành, phân phối và chuyển giao trái phiếu.

- Chịu chi phí liên quan đến việc phân phối số trái phiếu nhận bảo lãnh *(nếu có thỏa thuận khác phải ghi rõ)*.

- Được hưởng phí bảo lãnh phát hành.

- Có quyền khiếu nại lên UBCKNN, các cơ quan pháp luật trong các trường hợp vi phạm cam kết của Bên được bảo lãnh.

III. Trường hợp hủy bỏ cam kết

- Bên được bảo lãnh được quyền hủy bỏ Cam kết bảo lãnh phát hành trong các trường hợp sau:

- Bên bảo lãnh được quyền hủy bỏ Cam kết bảo lãnh phát hành trong các trường hợp sau:

- Trách nhiệm và nghĩa vụ của các Bên:

IV. Xử phạt *(nêu rõ các điều khoản phạt khi các bên vi phạm cam kết)*

V. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh giữa các bên không được quy định trong hợp đồng này sẽ được giải quyết theo pháp luật Việt Nam hiện hành.

VI. Hiệu lực thi hành

.....

.....

Cam kết này được lập thành 03 bản tại..., mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản gửi kèm hồ sơ đăng ký chào bán lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

..., ngày... tháng... năm...

BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH	**BÊN BẢO LÃNH**
(Tên tổ chức phát hành)	*(Tên tổ chức bảo lãnh phát hành)*
(Người đại diện theo pháp luật)	*(Người đại diện theo pháp luật)*
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Phụ lục số 11
Mẫu Thông báo phát hành cổ phiếu ra công chúng
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số..../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày.../.../...)

1. Tên tổ chức phát hành:

2. Địa chỉ trụ sở chính:

3. Số điện thoại:

4. Số Fax:

5. Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành *(nếu có)*

6. Cổ phiếu chào bán:

- Tên cổ phiếu:
- Loại cổ phiếu:
- Mệnh giá:
- Số lượng đăng ký chào bán:

7. Khối lượng vốn cần huy động:

8. Mục đích huy động vốn:

9. Giá bán ra công chúng *(trường hợp giá xác định qua đấu thầu thì nêu phương thức đấu thầu)*

10. Số lượng đăng ký mua tối thiểu:

11. Thời hạn nhận đăng ký mua: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../...

12. Địa điểm nhận đăng ký mua cổ phiếu và công bố Bản cáo bạch: *(Tên, số điện thoại liên hệ, địa điểm của các đại lý phát hành)*.

13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu: *(tên, địa chỉ, số điện thoại)*

..., ngày... tháng... năm...
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 12
Mẫu Thông báo phát hành trái phiếu ra công chúng
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

THÔNG BÁO PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số..../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày.../.../...)

1. Tên tổ chức phát hành:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành *(nếu có)*:
6. Trái phiếu chào bán:
- Tên trái phiếu:
- Loại trái phiếu:
- Mệnh giá:
- Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán:
- Số lượng trái phiếu bán thẳng cho nhà đầu tư có tổ chức *(nếu có):*
- Thời hạn trái phiếu:... năm
- Kỳ hạn trả lãi:
- Lãi suất:...%/năm
7. Khối lượng vốn cần huy động:
8. Mục đích huy động vốn:
9. Giá bán ra công chúng *(trường hợp giá xác định qua đấu thầu thì nêu phương thức đấu thầu)*
10. Số lượng đăng ký mua tối thiểu:
11. Thời hạn nhận đăng ký mua: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../...
12. Địa điểm nhận đăng ký mua trái phiếu và công bố Bản cáo bạch: *(Tên, số điện thoại liên hệ, địa điểm của các đại lý phát hành).*
13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu: *(tên, địa chỉ, số điện thoại)*
14. Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư.

..., ngày... tháng... năm...
TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 13
Mẫu Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
(Tên cổ phiếu)
(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số..../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày.../.../...)

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Tên tổ chức phát hành:
Địa chỉ trụ sở chính:
Điện thoại:
Fax:

I. Cổ phiếu chào bán

1. Tên cổ phiếu chào bán:
2. Loại cổ phiếu:
3. Mệnh giá:
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến:
6. Ngày phát hành:
7. Ngày bắt đầu chào bán:
8. Ngày kết thúc chào bán:
9. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày..... đến ngày.....
10. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu:
11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu:

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

1. Tên tổ chức bảo lãnh phát hành chính:

2. Tên các tổ chức bảo lãnh phát hành khác và số lượng cổ phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết của từng tổ chức *(nếu có)*:

3. Phí bảo lãnh phát hành:

III. Đại lý phân phối

1. ..... *(Tên đại lý phân phối)*:

2. .....

IV. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8 = 6 - 7	9 = 3 - 5	10
1. Người lao động trong DN									
2. Người đầu tư ngoài DN									
Tổng số									**100%**
1. Cổ đông trong nước									
2. Cổ đông nước ngoài									
Tổng số									**100%**
1. Cổ đông hiện hữu									
2. Đối tác chiến lược (nếu có)									
3. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết									
Tổng số									**100%**

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối:.., chiếm....% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu:..... đồng *(có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm).*

3. Tổng chi phí:..... đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành:
- Phí phân phối cổ phiếu:
- Phí kiểm toán:
- ...

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán:..... đồng

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	Giá trị *(1.000 đồng)*	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
	Tổng vốn chủ sở hữu: - Cổ đông trong nước, trong đó: + Cổ đông nhà nước: + Cổ đông khác: - Cổ đông nước ngoài:			100
	Chi tiết: - Cổ đông sáng lập: - Cổ đông lớn: - Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:			

Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn: *(đính kèm)*

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 14

Mẫu Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Tên trái phiếu)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày.... tháng.... năm....)

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Tên tổ chức phát hành:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

I. Trái phiếu chào bán

1. Tên trái phiếu:
2. Loại trái phiếu:
3. Mệnh giá:
4. Thời hạn trái phiếu:... năm
5. Kỳ hạn trả lãi:
6. Lãi suất:...%/năm
7. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán:
8. Số lượng trái phiếu bán thẳng cho nhà đầu tư có tổ chức *(nếu có)*:
9. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến:
10. Ngày phát hành:
11. Ngày bắt đầu chào bán:
12. Ngày kết thúc chào bán:
13. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày..... đến ngày.....
14. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu:
15. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu:

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

1. Tên tổ chức bảo lãnh phát hành chính và số lượng trái phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng trái phiếu còn lại chưa phân phối hết:

2. Tên các tổ chức bảo lãnh phát hành khác và số lượng trái phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng trái phiếu còn lại chưa phân phối hết của từng tổ chức (*nếu có*):

3. Phí bảo lãnh phát hành:

III. Đại lý phân phối

1. ..... *(Tên đại lý phân phối)*:

2. .....

IV. Kết quả chào bán trái phiếu

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đ/tp)	Số lượng trái phiếu chào bán	Số lượng trái phiếu đăng ký mua	Số lượng trái phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: - Nhà đầu tư trong nước - Nhà đầu tư nước ngoài									
2. Nhà đầu tư có tổ chức, trong đó: - Nhà đầu tư trong nước - Nhà đầu tư nước ngoài									
Tổng số									

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối:.., chiếm....% tổng số trái phiếu được phép chào bán.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu:..... đồng *(có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu đính kèm)*

3. Tổng chi phí:..... đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành:
- Phí phân phối trái phiếu:
- Phí kiểm toán:
- ...

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán:..... đồng

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Đơn vị: 1000 đồng

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán	Sau đợt chào bán
Tổng nợ: Nợ ngắn hạn: Nợ dài hạn: Trong đó trái phiếu: Tổng vốn cổ phần: Tỷ lệ nợ/vốn cổ phần:		

Trong đó tổng giá trị trái phiếu người nước ngoài nắm giữ sau đợt chào bán:.... nghìn đồng, chiếm:.... % tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành.

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 15
Mẫu Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu để hoán đổi
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu để hoán đổi
Cổ phiếu:... *(tên cổ phiếu)*

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký chào bán

1. Tên tổ chức đăng ký chào bán *(đầy đủ)*:
2. Tên giao dịch:
3. Vốn điều lệ:
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Điện thoại: Fax:
6. Nơi mở tài khoản doanh nghiệp: Số hiệu tài khoản:
7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số…... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp (nêu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:

II. Giới thiệu về tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi

1. Tên tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi *(đầy đủ)*:
2. Tên giao dịch:
3. Vốn điều lệ:
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Điện thoại: Fax:
6. Nơi mở tài khoản doanh nghiệp: Số hiệu tài khoản:
7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp (nêu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:

8. Mối quan hệ với tổ chức chào bán (nếu có):

III. Hình thức chào bán

IV. Cổ phiếu đăng ký chào bán

1. Tên cổ phiếu:
2. Loại cổ phiếu:
3. Mệnh giá cổ phiếu: đồng
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: cổ phiếu
5. Tỷ lệ hoán đổi:
6. Đối tượng phát hành để hoán đổi:
7. Thời gian dự kiến chào bán:
8. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán trên tổng số cổ phần hiện có:
9. Thời gian đăng ký hoán đổi cổ phiếu dự kiến: từ ngày.... đến ngày.....
10. Phương thức phân phối:

V. Cổ phiếu cùng loại hiện đang lưu hành

1. Tổng số cổ phiếu:
2. Đặc điểm *(nêu rõ các đặc điểm hoặc các quyền kèm theo)*:

VI. Các bên liên quan

1. Tổ chức bảo lãnh phát hành:
2. Tổ chức tư vấn:
3. Tổ chức kiểm toán:
4. ...

V. Cam kết của tổ chức chào bán

1. Chúng tôi xin đảm bảo rằng những số liệu trong hồ sơ này là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là số liệu không chính xác hoặc thiếu có thể làm cho người mua cổ phiếu chịu thiệt hại.

2. Chúng tôi cam kết:

- Nghiên cứu đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Không có bất kỳ tuyên bố chính thức nào về việc chào bán cổ phiếu để hoán đổi trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán.
- Chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm các cam kết nêu trên.

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức chào bán)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 16
Mẫu Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu để hoán đổi
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

(trang bìa)

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY: ABC

(Giấy chứng nhận ĐKDN số.... do.... cấp ngày... tháng... năm....)
(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày... tháng... năm...)

TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH:
(*hoặc* TỔ CHỨC ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH)
Công ty:.....
Công ty:.....
TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH *(nếu có):*
Công ty:.....
Công ty:.....

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:..... từ ngày:....
Phụ trách công bố thông tin:
Họ tên:..... *Số điện thoại:.....*

(trang bìa)

CÔNG TY: ABC

(Giấy chứng nhận ĐKKD số.... do.... cấp ngày...tháng...năm....)
(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKKD cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI

Tên cổ phiếu:
Mệnh giá:
Giá bán:
Tổng số lượng phát hành:
Tổng giá trị phát hành:

TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH (HOẶC ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH):
TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH:
1. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
2. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
3. .....

TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH PHÁT HÀNH:
1. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
2. CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
3. .....

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:
CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
.....

TỔ CHỨC TƯ VẤN:
CÔNG TY:..... *(ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch)*
.....

(trang bìa)

MỤC LỤC

Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến đợt chào bán

Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch

Các khái niệm

Tình hình và đặc điểm của tổ chức chào bán

Tình hình và đặc điểm của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi

Cổ phiếu chào bán

Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

Phụ lục

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO *(phân tích rõ ảnh hưởng của các nhân tố rủi ro đến đợt chào bán cổ phiếu để hoán đổi)*

1. Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

1.1. Rủi ro về kinh tế

1.2. Rủi ro về luật pháp

1.3. Rủi ro đặc thù *(ngành, công ty, lĩnh vực hoạt động)*

1.4. Rủi ro của đợt chào bán

1.5. Rủi ro quản trị công ty

1.6. Rủi ro khác

2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

2.1. Rủi ro về lãi suất: *(Phân tích tình hình huy động và cho vay, chênh lệch giữa kỳ hạn tiền gửi và tiền vay, từ đó những biến động về lãi suất đã gây tác động thế nào tới giá trị các khoản tiền gửi và cho vay)*

2.2. Rủi ro về tín dụng: *(Phân tích rủi ro có thể xảy ra do có một số công ty vì lý do cụ thể nào đó có thể không trả được nợ vay)*

2.3. Rủi ro về ngoại hối: *(Biến động tỷ giá đã gây tác động thế nào đến giá trị của các loại tài sản có và nợ bằng ngoại tệ. Kết quả ròng của các tác động này là thuận lợi hay bất lợi)*

2.4. Rủi ro về thanh toán: *(Phân tích khả năng có thể xảy ra việc rút tiền đột xuất với khối lượng lớn của người gửi tiền và khả năng của ngân hàng trong việc bảo đảm tiền mặt để đáp ứng yêu cầu rút tiền thường xuyên và đặc biệt là nhu cầu đột xuất của khách hàng)*

2.5. Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng: *(Phân tích các giao dịch kỳ hạn, các khoản cam kết cho vay, các khoản bảo lãnh L/C có khả năng gây ra những tác động gì đến tình hình tài chính của ngân hàng)*

2.6. Rủi ro luật pháp

2.7. Rủi ro của đợt chào bán

2.8. Rủi ro khác: *(Rủi ro bất khả kháng: thiên tai, địch họa...)*

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức chào bán

Ông/Bà:..... Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông/Bà:..... Chức vụ: Giám đốc (Tổng giám đốc)

Ông/Bà:..... Chức vụ: Kế toán trưởng (Giám đốc Tài chính)

Ông/Bà:..... Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức bảo lãnh phát hành, Tổ chức tư vấn

Đại diện theo pháp luật: Ông/Bà:.....

Chức vụ:

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do *(tên tổ chức bảo lãnh phát hành, tổ chức tư vấn)* tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn (hợp đồng bảo lãnh phát hành) với *(tên tổ chức chào bán)*. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do *(tên tổ chức chào bán)* cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

(Những từ, nhóm từ viết tắt hoặc khó hiểu, hoặc có thể gây hiểu lầm được thể hiện trong Bản cáo bạch cần phải định nghĩa)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

2. Cơ cấu tổ chức công ty (và cơ cấu trong tập đoàn, nếu có) *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

4. Danh sách cổ đông *(tên, địa chỉ, tỷ lệ nắm giữ)* **nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ** *(nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực);* **Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại** *(tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước: số lượng và tỷ lệ nắm giữ)*

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức chào bán

6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của công ty (thời điểm tăng vốn, giá trị vốn tăng thêm, hình thức tăng vốn, đơn vị cấp)

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Đối với tổ chức chào bán không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

7.1.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm *(tỷ lệ từng loại sản phẩm/dịch vụ trong doanh thu, lợi nhuận)*

7.1.2. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức chào bán

7.1.3. Hoạt động Marketing

7.1.4. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

7.1.5. Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết *(nêu tên, trị giá, thời điểm ký kết, thời gian thực hiện, sản phẩm, đối tác trong hợp đồng)*

7.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

7.2.1. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty:

- Chủng loại và chất lượng sản phẩm/dịch vụ

- Huy động vốn *(Cơ cấu, tỷ trọng nguồn vốn huy động trong nước, ngoài nước của tổ chức chào bán trong 2 - 3 năm gần nhất)*

- Hoạt động tín dụng *(Hiệu quả, tỷ lệ an toàn vốn, tổng dư nợ cho vay, tỷ lệ nợ khó đòi, rủi ro lãi suất, phân loại... trong 2 - 3 năm gần nhất)*

- Hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán *(Tình hình hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán, các dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế trong 2 - 3 năm gần nhất)*

- Hoạt động ngân hàng đại lý *(nếu có)*

7.2.2. Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn

7.2.3. Thị trường hoạt động

- Mạng lưới chi nhánh

- Mạng lưới khách hàng và các loại dịch vụ cho khách hàng

- Thị phần và khả năng cạnh tranh

7.2.4. Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

- Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm	Lũy kế đến Quý gần nhất
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* Tổng giá trị tài sản Doanh thu thuần Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh Lợi nhuận khác Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức ** Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* Tổng giá trị tài sản Doanh thu hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự Thuế và các khoản phải nộp Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế				

- Các chỉ tiêu khác *(tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)*

8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo *(Nêu rõ những nhân tố tác động chính đến tình hình kinh doanh của công ty trong năm báo cáo. Trường hợp tình hình kinh doanh của công ty giảm sút, cần giải trình rõ nguyên nhân)*

9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- Vị thế của công ty trong ngành;

- Triển vọng phát triển của ngành;

- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

10. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng và cơ cấu (theo trình độ) người lao động trong công ty;

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp,...

- Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động (nếu có)

11. Chính sách cổ tức *(nêu rõ tỷ lệ cổ tức trong hai năm gần nhất và các chính sách liên quan đến việc trả cổ tức)*

12. Tình hình tài chính

12.1. Đối với các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

12.1.1. Các chỉ tiêu cơ bản *(trong năm gần nhất)*

- Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:

- Trích khấu hao TSCĐ: *(theo đúng chế độ quy định? có thay đổi gì trong chính sách khấu hao?)*

- Mức lương bình quân: *(so sánh với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn?)*

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn: *(có thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ không?)*

- Các khoản phải nộp theo luật định: *(có thực hiện theo luật định?)*

- Trích lập các quỹ theo luật định: *(có đúng theo Điều lệ và luật định?)*

- Tổng dư nợ vay: (*ghi rõ nợ quá hạn, tổng dư nợ bảo lãnh (nếu có), quá hạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, nguyên nhân dẫn đến nợ quá hạn, khả năng thu hồi)*

Tình hình công nợ hiện nay: *(tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)*

12.1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu *(tùy theo từng ngành)*

Các chỉ tiêu	**Năm X - 1**	**Năm X**	**Ghi chú**
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản			

Các chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần + Thu nhập trên cổ phần (EPS)			

12.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Vốn tự có - Vốn điều lệ - Tỷ lệ an toàn vốn			
2. Chất lượng tài sản - Tỷ lệ nợ xấu - (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản - Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng			
3. Kết quả hoạt động kinh doanh - Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân - Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập - Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế			
4. Khả năng thanh khoản - Khả năng thanh toán ngay - Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn			

(Tính toán các hệ số trên áp dụng theo Quyết định số 06/2008/QĐ-NHNN ngày 12/3/2008 của Thống đốc NHNN ban hành quy định xếp loại ngân hàng thương mại cổ phần).

13. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

- Danh sách *(Tên, tuổi, số CMND)*

- Sơ yếu lý lịch, bao gồm các nội dung sau:

+ Chức vụ hiện tại, chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác, các công tác đã trải qua, bằng cấp, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân, đại diện sở hữu và những người liên quan; tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác;

+ Các khoản nợ đối với công ty (nếu có);

+ Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bỏn (nếu có).

14. Tài sản *(Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty)*

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	**Năm X + 1**	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm X
Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương		
Lợi nhuận sau thuế		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		
Cổ tức		

- Nêu căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán *(thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)*

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán cổ phiếu *(nếu có)*

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC HOÁN ĐỔI

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

2. Cơ cấu tổ chức công ty (và cơ cấu trong tập đoàn, nếu có) *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

4. Danh sách cổ đông *(tên, địa chỉ, tỷ lệ nắm giữ)* **nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ** *(nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực);* **Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại** *(tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước: số lượng và tỷ lệ nắm giữ)*

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi, những công ty mà tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi.

6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của công ty (thời điểm tăng vốn, giá trị vốn tăng thêm, hình thức tăng vốn, đơn vị cấp)

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Đối với tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

7.1.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm *(tỷ lệ từng loại sản phẩm/dịch vụ trong doanh thu, lợi nhuận)*

7.1.2. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi

7.1.3. Hoạt động Marketing

7.1.4. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

7.1.5. Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết *(nêu tên, trị giá, thời điểm ký kết, thời gian thực hiện, sản phẩm, đối tác trong hợp đồng)*

7.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

7.2.1. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty:

- Chủng loại và chất lượng sản phẩm/dịch vụ

- Huy động vốn *(Cơ cấu, tỷ trọng nguồn vốn huy động trong nước, ngoài nước của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi trong 2 - 3 năm gần nhất)*

- Hoạt động tín dụng *(Hiệu quả, tỷ lệ an toàn vốn, tổng dư nợ cho vay, tỷ lệ nợ khó đòi, rủi ro lãi suất, phân loại... trong 2 - 3 năm gần nhất)*

- Hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán *(Tình hình hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán, các dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế trong 2 - 3 năm gần nhất)*

- Hoạt động ngân hàng đại lý *(nếu có)*

7.2.2. Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn;

7.2.3. Thị trường hoạt động

- Mạng lưới chi nhánh

- Mạng lưới khách hàng và các loại dịch vụ cho khách hàng

- Thị phần và khả năng cạnh tranh

7.2.4. Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện.

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất và luỹ kế đến quý gần nhất

- Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm	Lũy kế đến Quý gần nhất
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:*				
Tổng giá trị tài sản				
Doanh thu thuần				
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận khác				
Lợi nhuận trước thuế				
Lợi nhuận sau thuế				
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức				
** Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:*				
Tổng giá trị tài sản				
Doanh thu hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự				
Thuế và các khoản phải nộp				
Lợi nhuận trước thuế				
Lợi nhuận sau thuế				

- Các chỉ tiêu khác *(tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)*

8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo *(Nêu rõ những nhân tố tác động chính đến tình hình kinh doanh của công ty trong năm báo cáo. Trường hợp tình hình kinh doanh của công ty giảm sút, cần giải trình rõ nguyên nhân)*

9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- Vị thế của công ty trong ngành;

- Triển vọng phát triển của ngành;

- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

10. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng và cơ cấu (theo trình độ) người lao động trong công ty;

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp...

- Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động (nếu có).

11. Chính sách cổ tức *(nêu rõ tỷ lệ cổ tức trong hai năm gần nhất và các chính sách liên quan đến việc trả cổ tức)*

12. Tình hình tài chính

12.1. Đối với các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

12.1.1. Các chỉ tiêu cơ bản *(trong năm gần nhất)*

- Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:

- Trích khấu hao TSCĐ: *(theo đúng chế độ quy định? có thay đổi gì trong chính sách khấu hao?)*

- Mức lương bình quân: *(so với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn?)*

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn: *(có thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ không?)*

- Các khoản phải nộp theo luật định: *(có thực hiện theo luật định?)*

- Trích lập các quỹ theo luật định: *(có đúng theo Điều lệ và luật định?)*

- Tổng dư nợ vay: (*ghi rõ nợ quá hạn, tổng dư nợ bảo lãnh (nếu có), quá hạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, nguyên nhân dẫn đến nợ quá hạn, khả năng thu hồi)*

- Tình hình công nợ hiện nay: *(tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)*

12.1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu *(tùy theo từng ngành)*

Các chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn			
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn Hệ số Nợ/Tổng tài sản Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần + Thu nhập trên cổ phần (EPS)			

12.2. Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Vốn tự có Vốn điều lệ Tỷ lệ an toàn vốn			
2. Chất lượng tài sản Tỷ lệ nợ xấu (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng			
3. Kết quả hoạt động kinh doanh Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế			
4. Khả năng thanh khoản Khả năng thanh toán ngay Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn			

(Tính toán các hệ số trên áp dụng theo các quy định hướng dẫn về xếp loại ngân hàng thương mại cổ phần của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

13. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

- Danh sách *(Tên, tuổi, số CMND)*

- Sơ yếu lý lịch, bao gồm các nội dung sau:

+ Chức vụ hiện tại, chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác, các công tác đã trải qua, bằng cấp, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân, đại diện sở hữu và những người liên quan, tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác;

+ Các khoản nợ đối với công ty (nếu có);

+ Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có).

14. Tài sản *(Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty)*

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi *(thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)*

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán *(nếu có)*

VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

2. Mệnh giá

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán

4. Tỷ lệ chuyển đổi (Nêu rõ căn cứ xác định tỷ lệ chuyển đổi)

5. Đối tượng chuyển đổi

6. Thời gian dự kiến chào bán

7. Phương thức phân phối

8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài *(tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế)*

9. Các loại thuế có liên quan *(thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)*

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

- Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính và giới thiệu sơ bộ các đối tác có liên quan đến đợt chào bán: tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc đại lý phát hành, tổ chức kiểm toán, tư vấn...

- Tổ chức bảo lãnh phát hành (hoặc tư vấn phát hành) phải nêu rõ ý kiến của mình về đợt chào bán; số lượng cổ phiếu bảo lãnh phát hành hoặc đại lý; các khoản phí và điều kiện kèm theo.

VIII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC HOÁN ĐỔI, TỔ CHỨC TƯ VẤN, TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH (NẾU CÓ)

IX. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức phát hành và tổ chức có cổ phiếu/phần vốn góp được hoán đổi

2. Phụ lục II: Điều lệ của tổ chức phát hành

3. Phụ lục III: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông tổ chức phát hành thông qua phương án phát hành và hoán đổi; Quyết định của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng thành viên của tổ chức có cổ phiếu/phần vốn góp được hoán đổi thông qua phương án phát hành và hoán đổi

4. Phụ lục IV: Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu để hoán đổi cổ phần

5. Phụ lục V: Báo cáo tài chính kiểm toán năm gần nhất của tổ chức phát hành và tổ chức có cổ phiếu/phần vốn góp được hoán đổi

6. Phụ lục VI: Báo cáo về các vụ việc tranh chấp của tổ chức chào bán và tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi *(nếu có)*

7. Các phụ lục khác *(nếu có)*

Phụ lục số 17
Mẫu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC/PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành *(đầy đủ)*:
2. Tên giao dịch:
3. Địa chỉ trụ sở chính:
4. Điện thoại: Fax:
5. Mã chứng khoán (*nếu có*):
6. Vốn điều lệ:
7. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:
8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư.....cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Mã số:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
- Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Mục đích phát hành cổ phiếu: *(phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)*

III. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

1. Tên cổ phiếu:

2. Loại cổ phiếu:

3. Mệnh giá cổ phiếu:

4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

6. Số lượng cổ phiếu quỹ:

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:

9. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*:

10. Nguồn vốn:

11. Thời gian thực hiện:

12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

IV. Cam kết thực hiện đúng phương án phát hành và quy định của pháp luật

Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết thực hiện đúng phương án phát hành và tuân thủ các quy định hiện hành.

V. Các bên liên quan (nếu có)

VI. Hồ sơ kèm theo

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

2. Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành.

3. Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán.

4. Phương án xử lý cổ phần lẻ (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua.

5. *(Các tài liệu khác nếu có).*

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 18
Mẫu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành *(đầy đủ)*:
2. Tên giao dịch:
3. Địa chỉ trụ sở chính:
4. Điện thoại: Fax:
5. Mã chứng khoán (*nếu có*):
6. Vốn điều lệ:
7. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:
8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư.....cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
- Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Mục đích phát hành cổ phiếu

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

1. Tên cổ phiếu:
2. Loại cổ phiếu:

3. Mệnh giá cổ phiếu:

4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

6. Số lượng cổ phiếu quỹ:

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

8. Giá phát hành:

9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:

10. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):*

11. Nguồn vốn *(trong trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động):*

12. Hạn chế chuyển nhượng *(nếu có)*:

13. Thời gian thực hiện:

14. Đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động gần nhất: số lượng, thời gian thực hiện.

IV. Cam kết thực hiện đúng phương án phát hành và quy định của pháp luật

Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết tuân thủ đúng phương án phát hành và các quy định của pháp luật.

V. Các bên liên quan *(nếu có)*

VI. Hồ sơ kèm theo

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông số.../... thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị số..../...thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định giá bán và thời gian thực hiện.

3. Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành.

4. Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán trong trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động trong công ty.

5. *(Các tài liệu khác nếu có)*.

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 19
Mẫu công bố thông tin phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC/PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

4. Mã chứng khoán (*nếu có*):

5. Vốn điều lệ:

Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:

6. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư.....cấp.

Ngành nghề kinh doanh chính: Mã số:

Sản phẩm/dịch vụ chính:

Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Mục đích phát hành cổ phiếu *(phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu*)

III. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

1. Tên cổ phiếu:

2. Loại cổ phiếu:

3. Mệnh giá cổ phiếu:

4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

6. Số lượng cổ phiếu quỹ:

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:

9. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*:

10. Nguồn vốn:

11. Ngày đăng ký cuối cùng:

12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

Phụ lục số 20
Mẫu công bố thông tin phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

4. Điện thoại: Fax:

5. Mã chứng khoán (*nếu có*):

6. Vốn điều lệ:

7. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:

8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp.

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

- Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Mục đích phát hành cổ phiếu

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

1. Tên cổ phiếu:

2. Loại cổ phiếu:

3. Mệnh giá cổ phiếu:

4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

6. Số lượng cổ phiếu quỹ:

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:

9. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành):*

10. Nguồn vốn: *(trong trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động):*

11. Hạn chế chuyển nhượng *(nếu có)*:

12. Thời gian thực hiện:

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 21
Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC/ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

I. Cổ phiếu dự kiến phát hành

1. Tên cổ phiếu phát hành:

2. Vốn điều lệ:

3. Số lượng cổ phiếu lưu hành *(trước thời điểm phát hành):*

4. Số lượng cổ phiếu quỹ *(trước thời điểm phát hành):*

5. Loại cổ phiếu:

6. Mã chứng khoán *(nếu có)*:

7. Mệnh giá:

8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

9. Mục đích phát hành:

10. Ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức/tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

11. Ngày đăng ký cuối cùng:

12. Ngày dự kiến giao dịch cổ phiếu phát hành:

II. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối:

2. Số cổ đông được phân phối:

3. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ:

4. Tổng số cổ phiếu hiện tại (ngày....), trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

- Số lượng cổ phiếu quỹ:

III. Tài liệu gửi kèm (nếu có)

1. Phương án xử lý cổ phần lẻ (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua.

2. ...

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 22
Mẫu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

I. Cổ phiếu dự kiến phát hành

1. Tên cổ phiếu phát hành:

2. Vốn điều lệ:

3. Loại cổ phiếu:

4. Mã chứng khoán *(nếu có):*

5. Mệnh giá:

6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

7. Mục đích phát hành:

8. Ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu hoặc ngày chuyển quyền sở hữu cổ phiếu thưởng cho người lao động:

9. Ngày giao dịch dự kiến:

II. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối:

2. Giá phát hành:

3. Số người lao động được phân phối:

4. Tổng số cổ phiếu hiện tại:

III. Tài liệu gửi kèm

1. Danh sách cán bộ công nhân viên được tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.

2. ...

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 23
Báo cáo giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO GIAO DỊCH MUA LẠI CỔ PHIẾU/BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

1. Tên tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

4. Điện thoại: Fax:

5. Mã chứng khoán (nếu có):

6. Mệnh giá:

7. Vốn điều lệ:

8. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:

9. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư.....cấp.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Mã số:

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

- Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

1. Tổng số cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:

2. Các đợt mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ gần nhất: số lượng, thời gian mua/bán....

3. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ gần nhất:

4. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

5. Mục đích mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ: *(trường hợp mua lại cổ phiếu để hủy cần phải nêu rõ mục đích mua lại cổ phiếu để hủy cổ phiếu quỹ, giảm vốn điều lệ)*

6. Nguồn vốn: *(trong trường hợp mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ)*

7. Thời gian dự kiến giao dịch: từ ngày...đến ngày...

8. Phương thức giao dịch:

9. Nguyên tắc xác định giá:

10. Số lượng đặt mua/bán hàng ngày:

11. Giá (khoảng giá):

12. Tên công ty chứng khoán được chỉ định làm đại lý thực hiện giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Tài khoản thực hiện giao dịch:

III. Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu/thưởng cho người lao động trong công ty

1. Tên cổ phiếu:

2. Loại cổ phiếu:

3. Mệnh giá cổ phiếu:

4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

6. Số lượng cổ phiếu quỹ:

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:

9. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành):*

10. Nguồn vốn:

11. Hạn chế chuyển nhượng *(nếu có)*:

12. Thời gian thực hiện:

Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành.

IV. Tài liệu gửi kèm

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị thông qua phương án mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ/phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu/thưởng cho người lao động trong công ty.

2. Văn bản xác nhận việc chỉ định thực hiện giao dịch của công ty chứng khoán.

3. Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

4. *(Các tài liệu khác nếu có).*

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 24

Công bố thông tin giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

CÔNG BỐ THÔNG TIN GIAO DỊCH MUA LẠI CỔ PHIẾU/BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

1. Tên tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

4. Điện thoại: Fax:

5. Mã chứng khoán (*nếu có*):

6. Mệnh giá:

7. Vốn điều lệ:

8. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:

9. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày.... tháng.... năm.... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Mã số:

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

- Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

1. Tổng số cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:

2. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký mua lại để làm cổ phiếu quỹ/bán cổ phiếu quỹ:

3. Mục đích mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ: *(trường hợp mua lại cổ phiếu để hủy cần phải nêu rõ mục đích mua lại cổ phiếu để hủy cổ phiếu quỹ, giảm vốn điều lệ).*

4. Nguồn vốn: *(trong trường hợp mua lại cổ phiếu đã phát hành để làm cổ phiếu quỹ)*.

5. Thời gian dự kiến giao dịch: từ ngày.... đến ngày....

6. Phương thức giao dịch:

7. Nguyên tắc xác định giá:

8. Số lượng đặt mua/bán hàng ngày:

9. Tên công ty chứng khoán được chỉ định làm đại lý thực hiện giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Tài khoản thực hiện giao dịch:

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 25
Báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH MUA LẠI CỔ PHIẾU/BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

- Tên giao dịch:
- Tên viết tắt:
- Trụ sở chính:
- Điện thoại: Fax:
- Vốn điều lệ:

Chúng tôi xin báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ (tại Sở giao dịch chứng khoán...) với nội dung sau:

1. Tên công ty chứng khoán được chỉ định làm đại lý thực hiện giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

2. Tài khoản thực hiện giao dịch:

3. Mã chứng khoán *(nếu có):*

4. Mệnh giá:

5. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua lại/bán:

6. Số lượng đã thực hiện:

7. Thời gian thực hiện: từ ngày.....đến ngày.....

8. Số lượng cổ phiếu quỹ trước khi đăng ký giao dịch:

9. Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có:

10. Nguồn vốn: *(trong trường hợp mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ)*

11. Giá giao dịch bình quân:

12. Phương thức giao dịch:

(Trong trường hợp công ty không thực hiện hết số lượng đăng ký, công ty phải giải trình nguyên nhân)

Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành.

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 26
Thông báo quyết định của công ty về việc thay đổi phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

THÔNG BÁO QUYẾT ĐỊNH CỦA CÔNG TY VỀ VIỆC THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN GIAO DỊCH MUA LẠI CỔ PHIẾU/BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

1. Tên tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

4. Điện thoại: Fax:

5. Mã chứng khoán (*nếu có*):

6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư.....cấp.

II. Phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận

1. Tổng số cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:

2. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

3. Mục đích mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ: *(trường hợp mua lại cổ phiếu để hủy cần phải nêu rõ mục đích mua lại cổ phiếu để hủy cổ phiếu quỹ, giảm vốn điều lệ).*

4. Thời gian dự kiến giao dịch: từ ngày.... đến ngày...

5. Phương thức giao dịch:

6. Nguyên tắc xác định giá:

7. Số lượng đặt mua/bán hàng ngày:

8. Giá nêu trong Bản công bố thông tin:

9. Tên công ty chứng khoán được chỉ định làm đại lý thực hiện giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ:

+ Địa chỉ:

+ Điện thoại:

+ Tài khoản thực hiện giao dịch:

III. Thay đổi phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

1. Quyết định thay đổi phương án giao dịch cổ phiếu quỹ: Quyết định của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông...

2. Phương án thay đổi:.... (chỉ nêu những điểm thay đổi)

3. Lý do thay đổi:...

Công ty chỉ thực hiện thay đổi phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 27

Thông báo thay đổi phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

TÊN CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	....., ngày... tháng... năm.....

THÔNG BÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN GIAO DỊCH MUA LẠI CỔ PHIẾU/BÁN CỔ PHIẾU QUỸ

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ

1. Tên tổ chức đăng ký giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ *(đầy đủ)*:

2. Tên giao dịch:

3. Địa chỉ trụ sở chính:

4. Điện thoại: Fax:

5. Mã chứng khoán (*nếu có*):

6. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm... do Sở Kế hoạch và Đầu tư..... cấp.

II. Phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ thay đổi đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận tại Công văn số.../... ngày.../.../...

1. Nội dung thay đổi:....

2. Thời điểm áp dụng phương án thay đổi:...

3. Những nội dung khác trong phương án giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ không thay đổi và thực hiện theo Bản công bố thông tin giao dịch mua lại cổ phiếu/bán cổ phiếu quỹ số..../.... ngày..... đã được công bố thông tin.

Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành.

..., ngày... tháng... năm...
(Tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 28
Mẫu Giấy đăng ký chào mua công khai
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CÔNG KHAI

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
Đồng kính gửi: **Công ty** (*tên công ty đại chúng có cổ phiếu được chào mua)*

I. Giới thiệu về tổ chức/cá nhân đăng ký chào mua công khai

1. Đối với tổ chức đăng ký chào mua công khai

a) Tên tổ chức đăng ký chào mua công khai *(đầy đủ)*:

b) Tên giao dịch:

c) Vốn điều lệ:

d) Địa chỉ trụ sở chính:

đ) Điện thoại: Fax:

e) Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:

g) Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm...
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
- Thị phần trong các lĩnh vực hoạt động của công ty:
- Tổng mức vốn kinh doanh:

2. Đối với cá nhân chào mua công khai

a) Tên cá nhân thực hiện chào mua công khai:

b) Ngày sinh:

c) Số CMTND/Hộ chiếu:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

d) Địa chỉ:

đ) Điện thoại:

II. Tên công ty mục tiêu

III. Mối quan hệ giữa tổ chức/cá nhân chào mua công khai với công ty mục tiêu

IV. Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của tổ chức/cá nhân chào mua đối với công ty mục tiêu trước khi chào mua

V. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu dự kiến thực hiện chào mua

VI. Giá chào mua

VII. Nguồn vốn thực hiện chào mua

VIII. Phương pháp xác định giá chuyển đổi (trong trường hợp hoán đổi cổ phần)

IX. Mục đích chào mua và dự kiến kế hoạch hoạt động, kinh doanh sau khi thực hiện chào mua

X. Thời điểm đăng ký chào mua công khai và thời hạn dự kiến hoàn tất việc chào mua

XI. Điều kiện hủy bỏ đợt chào mua công khai (nếu có)

XII. Thời hạn và phương thức thanh toán

XIII. Tên công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện việc chào mua

..., ngày... tháng... năm...
Tổ chức (người đại diện theo pháp luật)/
cá nhân chào mua công khai
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phụ lục số 29
Mẫu công bố thông tin chào mua công khai
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

(trang bìa)

CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY:.....
(Giấy chứng nhận ĐKDN số... do.... cấp ngày.... tháng.... năm)
(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

CÁ NHÂN
(Chứng minh thư nhân dân số... do.... cấp ngày.... tháng.... năm)
CHÀO MUA CÔNG KHAI
(Theo Công văn số..... do..... cấp ngày...../...../.....)

Tên cổ phiếu:

Mệnh giá:

Giá chào mua:

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào mua:

Công ty chứng khoán làm đại lý chào mua công khai:

I. Tình hình đặc điểm của tổ chức/cá nhân đăng ký chào mua công khai

A. Đối với tổ chức

1. Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ website, vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển:

3. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính: (*theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán tại nước sở tại, giải trình có xác nhận của kiểm toán các điểm khác biệt nếu có)*:

4. Cơ cấu cổ đông (vào ngày.../..../....):

Trong đó:

- Cổ đông nước ngoài:

+ Số lượng:

+ Tỷ lệ nắm giữ:

- Cổ đông trong nước:

+ Số lượng:

+ Tỷ lệ nắm giữ:

B. Đối với cá nhân

1. Họ và tên:

2. Ngày sinh:

3. Số CMTND/Hộ chiếu..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

4. Địa chỉ:

5. Điện thoại:

II. Tên công ty mục tiêu

III. Mối quan hệ giữa tổ chức/cá nhân đăng ký chào mua công khai với công ty mục tiêu

IV. Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của tổ chức/cá nhân đăng ký chào mua công khai đối với công ty mục tiêu trước khi chào mua

V. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của tổ chức/cá nhân dự kiến thực hiện chào mua công khai

VI. Giá chào mua

VII. Nguồn vốn thực hiện chào mua

VIII. Phương pháp xác định giá chuyển đổi (trong trường hợp hoán đổi cổ phần)

IX. Mục đích chào mua và dự kiến kế hoạch hoạt động, kinh doanh sau khi thực hiện chào mua

X. Thời điểm đăng ký chào mua công khai và thời hạn dự kiến hoàn tất việc chào mua

XI. Điều kiện hủy bỏ đợt chào mua công khai (nếu có)

XII. Thời hạn và phương thức thanh toán

XIII. Tên công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện việc chào mua công khai

..., ngày... tháng... năm...
Tổ chức (người đại diện theo pháp luật)/
cá nhân chào mua công khai
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phụ lục số 30
Mẫu Báo cáo kết quả chào mua công khai
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO MUA CÔNG KHAI

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Sau khi kết thúc đợt chào mua,..... (tên tổ chức, cá nhân chào mua), báo cáo về kết quả đợt chào mua như sau:

I. Tổ chức/cá nhân đăng ký chào mua công khai:

1. Đối với tổ chức đăng ký chào mua công khai

a) Tên tổ chức đăng ký chào mua công khai *(đầy đủ)*:

b) Tên giao dịch:

c) Vốn điều lệ:

d) Địa chỉ trụ sở chính:

đ) Điện thoại: Fax:

e) Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:

g) Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm...
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
- Thị phần trong các lĩnh vực hoạt động của công ty:
- Tổng mức vốn kinh doanh:

2. Đối với cá nhân đăng ký chào mua công khai:

a) Tên cá nhân đăng ký chào mua công khai:

b) Ngày sinh:

c) Số CMTND hoặc hộ chiếu:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

d) Địa chỉ:

đ) Điện thoại:

II. Tên công ty mục tiêu:

III. Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của tổ chức/cá nhân chào mua đối với công ty mục tiêu trước khi chào mua:

IV. Số lượng/tỷ lệ cổ phiếu dự kiến chào mua:

V. Số lượng cổ phiếu mua được trong đợt chào mua:

VI. Số lượng/tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi chào mua của tổ chức/cá nhân chào mua đối với công ty mục tiêu:

..., ngày... tháng... năm...
Tổ chức (người đại diện theo pháp luật)/
cá nhân chào mua công khai
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phụ lục số 31
Mẫu giấy đăng ký phát hành cổ phiếu làm cơ sở cho chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài
(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giấy đăng ký phát hành cổ phiếu
làm cơ sở cho chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài
Cổ phiếu:.... *(tên cổ phiếu)*

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Giới thiệu về tổ chức đăng ký phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành *(đầy đủ)*:
2. Tên giao dịch:
3. Vốn điều lệ:
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Điện thoại: Fax:
6. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:
7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm...
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
- Tổng mức vốn kinh doanh:

II. Cổ phiếu đăng ký phát hành

1. Tên cổ phiếu:
2. Loại cổ phiếu:
3. Mệnh giá cổ phiếu: đồng
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: cổ phiếu
5. Thời gian dự kiến phát hành:
6. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: đồng
7. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có:

III. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

IV. Cổ phiếu cùng loại hiện đang lưu hành *(dùng cho trường hợp phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn)*

1. Tổng số cổ phiếu:

2. Tổng giá trị cổ phiếu *(tính theo giá thị trường tại thời điểm báo cáo, nếu có)*:

3. Đặc điểm *(nêu rõ các đặc điểm hoặc các quyền kèm theo)*:

V. Đặc điểm chứng chỉ lưu ký

1. Đặc điểm chứng chỉ lưu ký:

a) Tổng số chứng chỉ lưu ký dự kiến phát hành (số lượng và tỷ lệ):

b) Quyền và nghĩa vụ của người nắm giữ chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài:

2. Thị trường phát hành chứng chỉ lưu ký dự kiến:

3. Thời gian niêm yết dự kiến (nếu có):

4. Tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký:

VI. Các bên liên quan:

(Tổ chức bảo lãnh chào bán, tư vấn, kiểm toán...)

VII. Cam kết của tổ chức phát hành

Chúng tôi xin đảm bảo rằng những số liệu trong hồ sơ này là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là số liệu không chính xác hoặc thiếu có thể làm cho người mua cổ phiếu chịu thiệt hại. Chúng tôi cam kết:

Nghiên cứu đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Không có bất kỳ tuyên bố chính thức nào về việc chào bán chứng khoán trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

- Sử dụng vốn huy động đúng mục đích.

- Chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm các cam kết nêu trên.

VIII. Hồ sơ kèm theo

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc chào bán cổ phiếu làm cơ sở cho chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài và thông qua phương án huy động vốn dưới hình thức phát hành cổ phiếu mới làm cơ sở cho chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài.

2. Điều lệ công ty.

3. Bản công bố thông tin.

4. Đề án phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài trên cơ sở số cổ phiếu mới phát hành.

5. Báo cáo tài chính.

6. Cam kết bảo lãnh phát hành *(nếu có)*.

7. Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu làm cơ sở chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài.

8. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất *(nếu có)*.

9. Thông tin về người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát của tổ chức chào bán.

10. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán.

11. *(Các tài liệu khác nếu có)*.

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức phát hành)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 32
Mẫu công bố thông tin về phát hành cổ phiếu làm cơ sở cho chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

(trang bìa)

CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY:.....

(Giấy chứng nhận ĐKDN số... do.... cấp ngày.... tháng.... năm....)

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU LÀM CƠ SỞ
CHO CHÀO BÁN CHỨNG CHỈ LƯU KÝ TẠI NƯỚC NGOÀI

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký/giấy phép chào bán số..... do..... cấp ngày.../.../.... tại.....)

Tên cổ phiếu:

Mệnh giá:

Giá bán:

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:

Ngân hàng lưu ký:

Tổ chức bảo lãnh phát hành chính và tổ chức đồng bảo lãnh (nếu có):

Tổ chức tư vấn tài chính:

Tổ chức tư vấn luật:

Tổ chức kiểm toán:

I. Tình hình đặc điểm của tổ chức phát hành

1. Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ website, vốn điều lệ, số lượng cổ phần đang lưu hành:

2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển:

3. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính: (*theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán tại nước sở tại, giải trình có xác nhận của kiểm toán các điểm khác biệt nếu có)*:

4. Cơ cấu cổ đông (vào ngày.../..../....):

Trong đó:

- Cổ đông nước ngoài:

+ Số lượng:

+ Tỷ lệ nắm giữ:

- Cổ đông trong nước:

+ Số lượng:

+ Tỷ lệ nắm giữ:

II. Phương án phát hành

1. Đặc điểm cổ phiếu phát hành:

2. Loại cổ phiếu phát hành:

3. Mệnh giá:

4. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành (số lượng và tỷ lệ):

5. Quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phiếu phát hành:

III. Đặc điểm chứng chỉ lưu ký

1. Ngân hàng lưu ký: (*Tên, địa chỉ, số fax, số điện thoại liên lạc)*

2. Thị trường chào bán và thị trường giao dịch/niêm yết dự kiến:

3. Giá chào bán và phương pháp xác định giá chào bán:

4. Phương thức và thời gian chào bán:

5. Cá nhân, tổ chức tham gia vào đợt chào bán: *(giới thiệu sơ lược về các tổ chức, cá nhân tham gia vào đợt chào bán)*:

- Tổ chức tư vấn luật:

- Tổ chức bảo lãnh (tổ chức bảo lãnh phát hành chính và tổ chức đồng bảo lãnh):

- Tổ chức kiểm toán:

- .....

6. Quan hệ của người được chào bán với cổ đông lớn, Hội đồng quản trị (nếu có):

7. Đánh giá của tổ chức tư vấn, bảo lãnh (hoặc tổ chức lưu ký) về hiệu quả của đợt chào bán đối với cổ đông và người liên quan:

IV. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành *(chi tiết hạng mục, tiến độ và nguồn vốn bổ sung (nếu có) thực hiện dự án sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành)*

V. Nghĩa vụ của tổ chức phát hành cổ phiếu làm cơ sở cho việc chào bán chứng chỉ lưu ký (*các nghĩa vụ về công bố thông tin, quản trị công ty theo pháp luật nước sở tại*).

VI. Nghĩa vụ của tổ chức lưu ký

VII. Các thông tin khác

1. Địa điểm công bố Bản công bố thông tin:

2. Người phụ trách công bố thông tin: (tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax):

VIII. Cam kết của Công ty...

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác và phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức chào bán)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 33

Mẫu công bố thông tin về hỗ trợ phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài

(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)

(trang bìa)

CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY:.....

(Giấy chứng nhận ĐKDN số... do.... cấp ngày.... tháng.... năm)

(nêu thông tin về Giấy chứng nhận ĐKDN cấp lần đầu và thay đổi lần cuối cùng)

HỖ TRỢ PHÁT HÀNH CHỨNG CHỈ LƯU KÝ TẠI NƯỚC NGOÀI

Ngân hàng lưu ký:

Tổ chức tư vấn tài chính:

Tổ chức tư vấn luật:

Tổ chức kiểm toán:

I. Tình hình đặc điểm của tổ chức hỗ trợ phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài

1. Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ website, vốn điều lệ, số lượng cổ phần đang lưu hành:

2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển:

3. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính: *(theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán tại nước sở tại, giải trình có xác nhận của kiểm toán các điểm khác biệt nếu có):*

4. Cơ cấu cổ đông (vào ngày.../..../....):

Trong đó:

- Cổ đông nước ngoài:

+ Số lượng:

+ Tỷ lệ nắm giữ:

- Cổ đông trong nước:

+ Số lượng:

+ Tỷ lệ nắm giữ:

II. Giới thiệu về chứng chỉ lưu ký được hỗ trợ phát hành

1. Đặc điểm chứng chỉ lưu ký:

a) Tổng số chứng chỉ lưu ký dự kiến phát hành (số lượng và tỷ lệ):

b) Quyền và nghĩa vụ của người nắm giữ chứng chỉ tại nước ngoài (*theo quy định của pháp luật nước sở tại*):

2. Thị trường phát hành dự kiến:

3. Thời gian phát hành:

4. Cá nhân, tổ chức liên quan:

- Tổ chức tư vấn luật:

- Tổ chức bảo lãnh (tổ chức bảo lãnh phát hành chính và tổ chức đồng bảo lãnh):

- Tổ chức kiểm toán:

- .....

5. Đánh giá của tổ chức tư vấn về hiệu quả của việc hỗ trợ chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài:

III. Nghĩa vụ của tổ chức hỗ trợ: *(các nghĩa vụ về công bố thông tin, quản trị công ty theo pháp luật nước sở tại)*

IV. Nghĩa vụ của ngân hàng lưu ký

V. Các thông tin khác

1. Địa điểm công bố bản công bố thông tin:

2. Người phụ trách công bố thông tin: (tên, địa chỉ, số điện thoại, fax):

VI. Cam kết của Công ty...

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác và phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

..., ngày... tháng... năm...
(Tên tổ chức chào bán)
(Người đại diện theo pháp luật)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng